TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYÊN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2020/HS-ST.
Ngày 02/12/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN, TỈNH QUẢNG NAM
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Tình.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Hương.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần NgLuông – Thư ký Toà án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HS ngày 18.11.2020 đối với bị cáo:

Bị cáo Phạm Thế H, sinh năm 1977; Nơi đăng ký NKTT: Số 478 Trần Nhân Tg, Ph N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở hiện nay: Thôn Tr, xã Duy T, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; con ông Phạm Hữu Nh (đã chết) và bà Bùi Thị B, sinh năm 1954; bị cáo đã ly hôn vợ và 02 con sinh năm 2011 và năm 2013; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 18/12/2019; *có mặt tại phiên tòa.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975; Trú tại: thôn Th, xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

2. Ông Nguyễn Phạm NgT, sinh năm 1988; Trú tại: thôn H, xã Duy T, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

3. Ông Nguyễn Như Ngọc, sinh năm 2000; Trú tại: thôn H, xã Duy T, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

4. Ông Lưu Văn T1, sinh năm 1988; Trú tại: thôn A, xã Duy T, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

5. Ông Lương Ph, sinh năm 1985; Trú tại: thôn A, xã Duy T, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

6. Ông Nguyễn Khắc Nh, sinh năm 1993; Trú tại: thôn A, xã Duy T, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

(*Bà L có mặt còn lại đều vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 18/12/2019, tại đoạn đường đất (gần nhà nghỉ Gia Trần) thuộc thôn Tr, xã Duy T, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, tổ công tác Công an huyện Duy Xuyên phát hiện bắt quả tang Phạm Thế H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Thu giữ trên xe mô tô BKS 92F1-153.47 (*xe này của bà Nguyễn Thị L là chủ sở hữu*) do H điều khiển 01 gói mì sợi khô dạng cục cuộn tròn bên trong có 01 gói ni lông chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (được niêm phong và ký hiệu I). Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thế H, tổ công tác phát hiện nhiều dụng cụ sử dụng ma túy. Mở rộng khám xét bên ngoài, Công an huyện Duy Xuyên phát hiện ở vườn sau nhà có 01 hộp màu đỏ bên trong chứa 07 gói ni lông diện 02cm x 02cm, có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong và ký hiệu II).

Tại bản kết luận giám định giám định số 1248/C09C(Đ4) ngày 24/12/2019 của Phân viện Khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) niêm phong trong phong bì của Công an huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam (ký hiệu I) gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu 19,640 gam; loại Methamphetamine; chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) niêm phong trong phong bì của Công an huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam (ký hiệu II) gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu 1,100 gam; loại Methamphetamine;

Quá trình điều tra xác định, khoảng giữa tháng 11 năm 2019, Phạm Thế H mua 02 lần, một lần 01 gói ma túy (loại Methamphetamine) giá 3.500.000 đồng và một lần 01 gói ma túy (loại Methamphetamine) giá 7.000.000 đồng của một người đàn ông tên Thắng (*không rõ lai lịch ở Hải Phòng*) để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời, cụ thể như sau:

- Bán cho Lưu Văn T1 03 lần, mỗi lần một gói 300.000 đồng.
- Bán cho Nguyễn Như Ng và Nguyễn Khắc Nh 03 lần, mỗi lần một gói 300.000 đồng.
- Bán cho Nguyễn Như Ng 02 lần, mỗi lần một gói 200.000 đồng.
- Bán cho Nguyễn Phạm Ngọc T 03 lần, mỗi lần một gói từ 200.000 đồng - 300.000 đồng.
- Bán cho Lương Ph khoảng 09 lần, mỗi lần một gói từ 200.000 đồng - 300.000 đồng.

Mỗi lần bán ma túy, H chỉ ước lượng khối lượng ma túy qua số tiền mua, không xác định khối lượng ma túy Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSQN-P1 ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Phạm Thế H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Thế H về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Phạm Thế H từ 07 năm đến 09 năm tù.

- Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên: tịch thu sung công quỹ 01 cân tiểu ly hình chữ Nh màu đà, mặt sau có in chữ Power CR2032*1; 01 điện thoại di động hiệu Sony, màu trắng, bên trong có gắn thẻ sim 0387.433.526; 01 điện thoại Itel màu xanh, bên trong có gắn sim số 0762.526.766 đã thu giữ của bị cáo H. Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an số 1248/C09C (Đ4); 01 bao ni lông bên trong có chứa mì khô dạng cục cuộn tròn; 01 nỏ thủy tinh; 09 vỏ bao ni lông (đã qua sử dụng); 01 dụng cụ sử dụng ma túy, 01 đầu khò gà, 01 bình ga; 50 gói ni lông trong suốt viền xanh, kích thước 02 cm x 02 cm đựng trong bao nilong màu đen (chưa qua sử dụng). Đối với 01 xe mô tô hiệu sirius, BKS 92F1-153.47 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lê C đã bán cho bà Nguyễn Thị L cần tuyên trả lại cho bà L; 01 xe mô tô BKS 92G1-102.61 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lê Văn V tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Thế H. Số tiền 1.850.000 đồng của Phạm Thế H không liên quan đến việc mua bán ma túy tuyên trả lại cho bị cáo. 01 điện thoại Samsung màu xám bạc, màn hình cảm ứng bên trong có gắn sim số 0903.518.715 và 0329.944.551 tuyên trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị L.

Bị cáo Phạm Thế H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như Cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Phân tích những chứng cứ xác định có tội:*

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thế H khai nhận: Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 11/2019 cho đến khi bị bắt ngày 18/12/2019, bị cáo đã có hành vi mua ma túy về chia ra thành các tép nhỏ để bán cho các con nghiện. H đã bán ma túy 20 lần với tổng số tiền 4,600.000 đồng, cụ thể: bán cho Lưu Văn T1 03 lần, mỗi lần 300.000 đồng; bán cho Nguyễn Như Ngvà Nguyễn Khắc Nh 03 lần mỗi lần 300.000 đồng và 02 lần mỗi lần 200.000 đồng; bán cho Nguyễn Phạm NgT 03 lần mỗi lần 200.000 đồng; bán cho Lương Ph 09 lần mỗi lần 200.000 đồng.

Số lượng ma túy mà bị cáo H đã bán cho T1, Ngọc, T, Ph không thu giữ được, không xác định trọng lượng cụ thể nhưng lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, cơ quan công an đã bắt qủa tang bị cáo H tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng và bán cho các con nghiện (không xác định được phần ma túy nào để bán và phần nào để sử dụng) và khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo H thu giữ của bị cáo H 07 gói ni lông hàn kín 2 đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (*các túi này đựng trong hộp nhựa màu đen*), qua giám định tổng khối lượng bị cáo đang tàng trữ để bán là 20,74 gam ma túy Methamphetamin. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo Phạm Thế H đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Phạm Thế H là có căn cứ,

đúng pháp luật.

Ngoài các lần bán ma túy nêu trên, bị cáo H còn khai nhận có bán ma túy cho người tên Tuấn cộ ở Duy Trung và Babe ở Nam Phước nhưng qua xác minh không tìm được lai lịch nên không có cơ sở xem xét. Đối với Nguyễn Khắc Nh là người đã mua ma túy của H nhưng hiện Nh đã đi khỏi địa Ph do đó đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ. Đối với Thắng là đối tượng bán ma túy cho H, qua điều tra không xác định được lai lịch nên HĐXX không xem xét.

Ngoài ra Nguyễn Phạm Ng T, Lưu Văn T1, Lương Ph khai đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Thị L nhưng việc T, T1, Ph mua ma túy của L không có ai chứng kiến, mặc dù các đối tượng trên đã nhận dạng chính xác Nguyễn Thị L nhưng việc nhận dạng không đủ căn cứ chứng minh do các đối tượng thường đến nhà H chơi và đã gặp L nhiều lần tại đây. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Xuyên tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

Đối với những người đã mua ma túy của H, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[2] *Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:*

Tệ nạn ma túy hiện nay đang là hiểm họa của toàn xã hội, đây là nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Tuy nhiên, vì bản tính tham lam, lười lao động và nghiện ma túy nên mặc dù nhận thức được chất ma túy do Nhà nước độc quyền quản lý, cấm mua bán nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người. Do đó, cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi của mình do đó cần áp dụng các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tự nguyện khai báo về những lần bán ma túy trước đây của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS. Gia đình bị cáo có công với cách mạng nên bị cáo còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội.

[3] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với các vật chứng trực tiếp liên quan đến tội phạm là: 01 cân tiểu ly hình chữ Nh màu đà, mặt sau có in chữ Power CR2032*1; 01 điện thoại di động hiệu Sony, màu trắng, bên trong có gắn thẻ sim 0387.433.526; 01 điện thoại Itel màu xanh, bên trong có gắn sim số 0762.526.766 đã thu giữ của bị cáo H cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an số 1248/C09C (Đ4) có chứa 20,315g Methampetamine và vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 bao ni lông bên trong có chứa mì khô dạng cục cuộn tròn; 01 nỏ thủy tinh; 09 vỏ bao ni lông (đã qua sử dụng); 01 dụng cụ sử dụng ma túy, 01 đầu

khò gà, 01 bình ga; 50 gói ni lông trong suốt viền xanh, kích thước 02 cm x 02 cm đựng trong bao nilong màu đen (chưa qua sử dụng).

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền bị cáo Phạm Thế H phạm tội mà có là 4.600.000 đồng.

Đối với 01 xe mô tô hiệu sirius, BKS 92F1-153.47 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lê Cđã bán cho bà Nguyễn Thị L cần tuyên trả lại cho bà L; 01 xe mô tô BKS 92G1-102.61 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lê Văn V tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Thế H.

Số tiền 1.850.000 đồng của Phạm Thế H không liên quan đến việc mua bán ma túy tuyên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 điện thoại Samsung màu xám bạc, màn hình cảm ứng bên trong có gắn sim số 0903.518.715 và 0329.944.551 tuyên trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị L.

[4] Về án phí: Bị cáo Phạm Thế H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thế H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã dược sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Phạm Thế H 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ ngày 18 tháng 12 năm 2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 BLTTHS:

Tuyên tịch thu sung công quỹ 01 cân tiểu ly hình chữ nhật màu đà, mặt sau có in chữ Power CR2032*1; 01 điện thoại di động hiệu Sony, màu trắng, bên trong có gắn thẻ sim 0387.433.526; 01 điện thoại Itel màu xanh, bên trong có gắn sim số 0762.526.766 của bị cáo Phạm Thế H.

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền bị cáo Phạm Thế H phạm tội mà có là 4.600.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an số 1248/C09C (Đ4) có chứa 20,315g Methampetamine và vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 bao ni lông bên trong có chứa mì khô dạng cục cuộn tròn; 01 nỏ thủy tinh; 09 vỏ bao ni lông (đã qua sử dụng); 01 dụng cụ sử dụng ma túy, 01 đầu khò gà, 01 bình ga; 50 gói ni lông trong suốt viền xanh, kích thước 02 cm x 02 cm đựng trong bao nilong màu đen (chưa qua sử dụng).

Tuyên trả cho bà Nguyễn Thị L 01 xe mô tô hiệu sirius, BKS 92F1-153.47 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lê C.

Tuyên trả cho bị cáo Phạm Thế H 01 xe mô tô BKS 92G1-102.61 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lê Văn V nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tuyên trả cho bị cáo Phạm Thế H số tiền 1.850.000 đồng nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tuyên trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị L 01 điện thoại Samsung màu xám bạc, màn hình cảm ứng bên trong có gắn sim số 0903.518.715 và 0329.944.551 .

(*Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên*).

Về án phí: Bị cáo Phạm Thế H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án *(02/12/2020)*. Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Duy Xuyên
- Công an huyện Duy Xuyên
- Chi cục THA DS huyện Duy Xuyên.
- Bị cáo và người TGTT;
- Lưu HS, án văn, T.H.A

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng